

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 27/3/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính

Ông Bùi Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 14/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 14/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/11/2005 tại huyện K - Hòa Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố số X, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1975 và bà Chu Thị A, sinh năm 1981; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đình Huy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (có mặt)

Đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Chu Thị A, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố số X, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Bị hại: ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1975 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Tuấn V, sinh năm 1992 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Cư trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1999 (có mặt)

Cư trú tại: Khu 1, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Chu Thị A, sinh năm 1981 (có mặt)

Cư trú tại: Tổ dân phố số X, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường T (nơi bị cáo cư trú):
Anh Nguyễn Tuấn B – Bí thư Đoàn thanh niên phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/7/2022, H đến nhà bố đẻ là ông Nguyễn Văn Tr trú tại Xóm B, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình chơi, tối cùng ngày H mượn ông Tr điện thoại di động nhãn hiệu VIVO để sử dụng và được ông Tr đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, khi Trường đang ngủ trong nhà thì anh Bùi Văn Bội, trú tại xóm Gò Thấu – Đú Sáng – K- Hòa Bình là người bán trà đá đối diện nhà ông Tr mang xe mô tô đã mượn của ông Tr trả cho ông Tr, lúc đó H đang ở trong nhà thấy anh Bội trả xe nên đã lấy xe mô tô và nói với anh Bội “cháu mượn xe mô tô xuống đây một tí”. Do biết H là con ông Tr, ông Tr lại đang ở trong nhà nên anh Bội giao xe cho H. Khi có được xe mô tô, H điều khiển xe đến Xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình vào quán Game của anh Nguyễn Chí T (sinh năm 1985, trú tại: Y – T – Ch – Hà Nội) chơi game. Lúc đầu H đưa 120.000VND (*một trăm hai mươi nghìn đồng*) cho Đặng Văn Đ (sinh năm 1999, trú tại khu 1 - C – H – Phú Thọ) để chơi điện tử. Sau khi chơi hết số tiền đã nạp trên, vì muốn chơi game tiếp nên H thỏa thuận với anh Đ cầm cố chiếc điện thoại của ông Tr với số tiền 800.000VND (*tám trăm nghìn đồng*) và H nạp hết số tiền này vào máy game chơi thua hết. Do hết tiền nhưng vẫn muốn tiếp tục chơi, Đ bảo H “vào nốt xe máy đi”. H đồng ý và đã thống nhất cầm cố xe mô tô BKS: 28B1-065.52 với số tiền là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) để nạp tiền vào máy tiếp tục chơi game. H chơi thua hết số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) trên nên tiếp tục bảo Đ cho H cầm cố thêm 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) nữa và lại thua hết. H tiếp tục đề nghị cầm cố thêm 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) nhưng Đ từ chối. H bỏ ra ngoài và đi bộ đến xóm Bãi Chạy – Tú Sơn – K vào quán sửa xe mô tô của anh Lương Văn Huân (sinh năm 1991, trú tại xóm Kim Bắc – Tú Sơn – Hòa Bình) để hỏi cầm cố xe mô tô mà trước đó H đã cầm cố hết 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) tại quán game. Anh Huân không đồng ý nhưng có hỏi H là muốn cầm cố xe thì gọi người cho. Huân gọi điện thoại cho Đỗ Tuấn V bảo “Có tiền không lấy giúp nó cái xe ở dưới quán game ra cho nó”, V đồng ý. V đến quán sửa xe của Huân và rủ H C đi cùng. H đưa anh V đến quán game để xem xe mô tô. H hỏi anh V “xe này được bảy triệu không anh?”, V hiểu là bảy triệu đồng nên đồng ý và chuyển khoản số tiền 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) vào tài khoản của Đ để trả nợ cho H, H đồng ý trả cho Đ 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) số tiền đã cầm cố xe mô tô chơi game trước đó, còn lại 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) H tiếp tục bảo Đ nạp vào máy chơi game tiếp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì thua hết toàn

bộ số tiền còn lại. Khoảng 21 giờ cùng ngày H đi bộ về nhà ông Tr (*bố của H*) nói với bố đã cầm xe và điện thoại. Ông Tr nói “*Tao cho mày đi trại*”.

Ngày 20/7/2022 ông Tr viết đơn trình báo với công an xã Tú Sơn về việc liên quan đến xe mô tô BKS:28B1-065.52 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y3S do hành vi của Nguyễn H đã thực hiện. Sau khi tiếp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện K tiến hành điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves BKS: 28B1-065.52, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y3S loại 2 sim, 2GB ram, bộ nhớ 32GB, mặt lưng màu tím than, điện thoại cũ đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường.

Tại kết luận định giá tài sản số 26 và số 27/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K, xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves BKS: 28B1-065.52, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị là: 8.500.000đ (*tám triệu năm trăm nghìn đồng*) và 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y3S loại 2 sim, 2GB ram, bộ nhớ 32GB, mặt lưng màu tím than, điện thoại cũ đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường có giá trị là 1.450.000đ (*một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn H về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận tội, không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, xử phạt bị cáo Nguyễn H 06 (*sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (bà Chu Thị A): Số tiền 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) bà đã trả cho anh Đỗ Tuấn V là do bị cáo H đã tác động nhờ bà Ánh khắc phục hậu quả cho anh Đỗ Tuấn V do anh V đã ngay tình mua xe mô tô BKS:28B1-065.52 mà bị cáo chiếm đoạt bán lấy tiền chơi game. Tại phiên tòa bà Ánh không yêu cầu Tòa án xem xét trách nhiệm dân sự giữa bà và bị cáo H. Bà là mẹ bị cáo, nên đề nghị được tự thỏa thuận với H về nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền đã khắc phục hậu quả, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (anh Đặng Văn Đ): Tại phiên tòa anh Đ xác nhận đã nhận cầm cố chiếc điện thoại của bị cáo H với giá trị 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) nhưng không nhận tiền mặt mà quy ra điểm nạp vào máy để H chơi game. Bản thân anh Đ là người làm thuê nên thỏa thuận với chủ quán (anh Bùi Văn

Tươi) là anh chỉ nhận lương khoán 5.000.000đ (*năm triệu đồng*)/ tháng. Giá trị trao đổi chiếc điện thoại VIVO Y3S H đưa cho Đ quy ra điểm chơi game bản thân anh cũng không bị mất gì liên quan đến vụ án nên anh xác định với Hội đồng xét xử là anh không có yêu cầu gì với H về số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Đ cũng xác nhận hoạt động chơi game tại quán anh Bùi Văn Tươi là chơi game trả thưởng bằng tiền mặt, thắng sẽ được trả thưởng theo quy ước quy ra tiền tương ứng bằng tiền mặt và thua thì sẽ mất hết số tiền đã nạp chơi game.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 06 (*sáu*) tháng tù đến 9 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Tuấn V đã nhận lại số tiền 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*), không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; bà Chu Thị A tự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bà và bị cáo H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi mua tài sản là chiếc xe mô tô do bị cáo H phạm tội mà có, Đỗ Tuấn V không biết xe mô tô H bán cho mình là do H lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản mà có nên đề nghị không xem xét trách nhiệm hình sự đối với V.

Tại phiên tòa Đặng Văn Đ khai đối với số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) là tiền cầm cố chiếc di động VIVO Y3S nhưng chuyển sang giá trị điểm game để nạp điểm chơi game cho H, nên Đ không bỏ tiền của mình ra mua lại chiếc điện thoại. Khi nhận cầm cố chiếc điện thoại để nạp tiền vào di động VIVO Y3S mà bị cáo Nguyễn H đưa cho, Đ xác nhận không biết H có được từ hành vi phạm tội nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Số tiền nêu trên Đ không bỏ ra nên không yêu cầu H phải hoàn trả lại số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Còn Đ nộp điện thoại VIVO Y3S cho cơ quan điều tra là do Đ đang quản lý tài sản nên có nghĩa vụ nộp lại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với số tiền này. Trong quá trình điều tra, truy tố và trước khi xét xử, Đặng Văn Đ không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì, do vậy chưa thể củng cố căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đặng Văn Đ và người liên quan. Tại phiên tòa, Đặng Văn Đ có mặt tại phiên tòa, khai nhận việc quản lý quán game có trò chơi game có đổi thưởng là tiền. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát tiếp tục kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra phải tiếp tục điều tra,

củng cố hồ sơ về hành vi tổ chức chơi game đổi thưởng và chơi game đổi thưởng vì có dấu hiệu của tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc đối với Đặng Văn Đ và người liên quan.

Các ý kiến tranh luận:

Bị cáo, người bào chữa nhận thấy đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng cho bị cáo là hợp lý nên không có ý kiến tranh luận. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là sai, sau này sẽ không tái phạm. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng chiều ngày 19/7/2022, lợi dụng việc ông Tr tín nhiệm cho bị cáo mượn xe mô tô và điện thoại, bị cáo đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves BKS: 28B1-065.52, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị là: 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y3S loại 2 sim, 2GB ram, bộ nhớ 32GB, mặt lưng màu tím than, điện thoại cũ đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường có giá trị là 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo xác nhận sau khi cầm cố và bán tài sản được số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bán xe và 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) bán điện thoại, bị cáo đã chơi game hết. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, thực hiện quy định tại Điều 90 về áp dụng Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội “phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm,

phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội” do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội là nhân văn và đảm bảo ý nghĩa của hình phạt đối với người chưa thành niên do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo là đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người chưa thành niên không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves BKS: 28B1-065.52, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y3S loại 2 sim, 2GB ram, bộ nhớ 32GB, mặt lưng màu tím than, điện thoại cũ đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường do anh Đỗ Tuấn V và Đặng Văn Đ tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hòa Bình trả lại cho chủ sở hữu xe là ông Nguyễn Văn Tr nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản nguyên trạng và không có thiệt hại gì, bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bà Chu Thị A là mẹ đẻ của bị cáo thay mặt hoàn trả cho anh Đỗ Tuấn V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Ánh đề nghị tự thỏa thuận với bị cáo về số tiền trên, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) Đặng Văn Đ nhận cầm cố chiếc điện thoại VIVO Y3S từ bị cáo H nhưng H không được nhận bằng tiền mà Đ đã quy đổi hết sang điểm game nạp vào cho bị cáo sử dụng. Đ xác nhận không nhận số tiền trên từ H và không được lợi gì từ việc cầm cố điện thoại nên không yêu cầu H có nghĩa vụ trả lại số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Còn chiếc điện thoại anh Đ đã nộp lại điện thoại cho cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bị hại là do Đ là người quản lý tài sản nên tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra theo quy định của pháp luật. Do vậy, tại phiên tòa anh Đ không yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với hành vi mua tài sản là chiếc xe mô tô do bị cáo H phạm tội mà có, Đỗ Tuấn V không biết xe mô tô H bán cho mình là do H có được từ hành vi lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự đối với V.

Đối với hành vi nhận cầm cố chiếc điện thoại VIVO Y3S do bị cáo H phạm tội mà có, Đặng Văn Đ không biết do H có được từ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, mặt khác Đ xác nhận cũng chỉ chuyển từ giá trị tài sản cầm cố sang điểm game cho H mà không hưởng lợi gì nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự về tội tiêu thụ tài sản do hành vi phạm tội mà có đối với Đ. Tuy nhiên, hành vi nạp tiền chơi game đổi thưởng quy đổi từ giá trị tài sản cầm cố liên quan đến hành vi có dấu hiệu một tội phạm khác mà cơ quan cảnh sát điều tra đang củng cố hồ sơ tiếp tục điều tra nên Hội đồng xét xử kiến nghị tách ra, tiếp tục điều tra giải quyết như cáo trạng và luận tội đã nêu.

Đối với đối tượng Đặng Văn Đ quá trình điều tra hồ sơ thể hiện cơ quan điều tra đã xác minh Đ không có mặt tại nơi cư trú nên không thể tiến hành tiếp tục điều tra đồng thời được hành vi tổ chức chơi game đổi thưởng và chơi game đổi thưởng. Do vậy, không làm rõ được hành vi nạp tiền chơi game trái pháp luật, chờ có kết quả của cơ quan điều tra sẽ xử lý sau khi có đủ căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa Đặng Văn Đ có mặt và xác nhận không bỏ ra số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) để chi trả cho việc cầm cố chiếc điện thoại di động VIVO Y3S mà giá trị tiền nêu trên được đổi sang điểm game để nạp cho H chơi game. Tại phiên tòa Đ cũng xác nhận H đã chơi hết số tiền bán xe mô tô là 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*), 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) cầm cố điện thoại, và 120.000đ (*một trăm hai mươi nghìn*) đồng là tiền H sẵn có. Đ cũng xác nhận hoạt động chơi game có đổi thưởng trả bằng tiền mặt. Nhận thấy có dấu hiệu của hành vi phạm tội khác nên HĐXX kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, củng cố hồ sơ xử lý hành vi trên như kết luận điều tra, cáo trạng và bản luận tội đã nêu.

Đối với đối tượng Nguyễn Chí T là chủ quán game, theo hồ sơ thể hiện toàn bộ các hành vi nhận cầm cố của Đặng Văn Đ (*là người làm thuê cho quán game của Tươi*) tự ý thực hiện nên Tươi không biết. Hành vi kinh doanh trò chơi game đổi thưởng cơ quan cảnh sát điều tra chưa kết luận gì về vấn đề có phải chịu trách nhiệm hình sự hay không. Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nêu hành vi của Nguyễn Chí T không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết và kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra về hành vi chơi game đổi thưởng và tổ chức chơi game đổi thưởng mới có cơ sở vững chắc để kết luận và cần giải quyết ở một vụ án khác.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/3/2023.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- QCSĐT Công an huyện K;
- CQ THAHS Công an huyện K;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. T; Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đà Giang